

Họ, tên thí sinh:.....
Số báo danh:.....

MÃ ĐỀ 002

Câu 1: Trong những năm 1936-1939, Đảng Cộng sản Đông Dương chủ trương sử dụng phương pháp đấu tranh là

- A. khởi nghĩa vũ trang là chính, kết hợp với đấu tranh chính trị.
- B. kết hợp công khai và bí mật, hợp pháp và bất hợp pháp.
- C. bằng lực lượng quần chúng, hạn chế sử dụng bạo lực.
- D. đẩy mạnh đấu tranh nghị trường để hỗ trợ đấu tranh vũ trang.

Câu 2: Những giai cấp mới ra đời ở Việt Nam trong chương trình khai thác thuộc địa lần thứ hai của thực dân Pháp là

- A. công nhân, nông dân.
- B. địa chủ, tư sản.
- C. công nhân, tiểu tư sản.
- D. tư sản, tiểu tư sản.

Câu 3: Khó khăn lớn nhất mà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa phải đối mặt sau cách mạng tháng Tám 1945 là

- A. lực lượng vũ trang còn non yếu.
- B. giặc ngoại xâm và nội phản.
- C. ngân quỹ nhà nước trống rỗng.
- D. nạn đói, nạn dốt nghiêm trọng.

Câu 4: Tổ chức nào ở Ấn Độ lãnh đạo nhân dân đấu tranh giành độc lập sau Chiến tranh thế giới thứ hai?

- A. Đảng Nhân dân.
- B. Đảng Quốc đại.
- C. Đảng Cộng sản.
- D. Đảng Dân chủ.

Câu 5: Nội dung nào sau đây **không** thuộc chỉ thị "Nhật-Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta" của Ban Thường vụ Trung ương Đảng ngày 12-3-1945?

- A. Xác định kẻ thù chính là phát xít Nhật.
- B. Tạm gác khẩu hiệu cách mạng ruộng đất.
- C. Khẳng định điều kiện tổng khởi nghĩa chưa chín muồi.
- D. Phát động cao trào kháng Nhật cứu nước.

Câu 6: Nền tảng căn bản trong chính sách đối ngoại của Nhật Bản giai đoạn 1952- 1973 là

- A. hợp tác chặt chẽ với Trung Quốc.
- B. liên minh chặt chẽ với Liên Xô.
- C. liên minh chặt chẽ với Mỹ.
- D. tăng cường quan hệ với các nước Đông Nam Á.

Câu 7: Cuộc diễn tập thứ hai chuẩn bị cho thắng lợi cách mạng tháng Tám năm 1945 của cách mạng Việt Nam là

- A. cao trào kháng Nhật cứu nước 1945.
- B. phong trào dân chủ 1936-1939.
- C. phong trào cách mạng 1930-1931.
- D. phong trào giải phóng dân tộc 1939-1945 .

Câu 8: Tổ chức cộng sản nào ra đời ở Việt Nam vào tháng 6-1929?

- A. Đông Dương Cộng sản đảng.
- B. Tân Việt Cách mạng đảng.
- C. Đông Dương Cộng sản liên đoàn.
- D. An Nam Cộng sản đảng.

Câu 9: Cơ quan ngôn luận của tổ chức An Nam Cộng sản đảng là báo

- A. Nhân đạo.
- B. Sự thật.
- C. Thanh niên.
- D. Đỏ.

Câu 10: Khẩu hiệu cách mạng được đề ra trong Hội nghị 11 - 1939 Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương là

- A. thành lập chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.
- B. lập chính quyền Xô Viết công nông binh.
- C. lập Chính phủ dân chủ cộng hòa.
- D. tiến hành cách mạng ruộng đất.

Câu 11: Đề đập tan hoàn toàn kế hoạch Nava, tháng 12-1953, Bộ Chính trị Trung ương Đảng Lao động Việt Nam quyết định mở chiến dịch

- A. Điện Biên Phủ. B. Tây Bắc. C. Việt Bắc. D. Biên giới.

Câu 12: Ngày 26-1-1950, sau khi tuyên bố độc lập, Ấn Độ thành lập nước

- A. tư bản. B. dân chủ. C. cộng hòa. D. quân chủ lập hiến.

Câu 13: Sự kiện lịch sử thế giới nào sau đây có ảnh hưởng đến cách mạng Việt Nam thời kì 1919-1930?

- A. Cách mạng Ai Cập thắng lợi. B. Cách mạng tháng Mười Nga thắng lợi .
- C. Cách mạng Trung Quốc thắng lợi. D. Cách mạng Cu Ba thắng lợi.

Câu 14: “Xương sống” trong chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” Mỹ áp dụng ở Miền Nam Việt Nam(1961-1965) là

- A. ấp chiến lược. B. hệ thống cố vấn Mỹ. C. quân đội Sài Gòn. D. phương tiện chiến tranh Mỹ.

Câu 15: Trận đánh mở đầu trong chiến dịch Biên giới thu đông 1950 là

- A. Cao Bằng. B. Đông Khê. C. Thất Khê. D. Việt Bắc.

Câu 16: Luận cương chính trị (tháng 10/1930) của Đảng cộng sản Đông Dương xác định nhiệm vụ cách mạng Đông Dương là

- A. đánh đổ đế quốc, phong kiến. B. đánh đổ tư sản mại bản.
- C. đánh đổ phong kiến, đế quốc. D. đánh đổ địa chủ phong kiến.

Câu 17: Điểm nổi bật của kinh tế Mỹ giai đoạn 1945-1973 là

- A. trung tâm kinh tế , tài chính duy nhất của thế giới.
- B. sự chênh lệch giàu nghèo trong xã hội ngày càng lớn.
- C. bị các nước Tây Âu và Nhật Bản cạnh tranh quyết liệt.
- D. suy thoái, khủng hoảng kéo dài.

Câu 18: Năm 1925, tác phẩm nào của Nguyễn Ái Quốc xuất bản?

- A. Nhật kí trong tù. B. Báo Người cùng khổ.
- C. Báo Thanh niên. D. Bản án chế độ thực dân Pháp.

Câu 19: Trong cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp (1946 - 1954), Đảng Lao động Việt Nam đã quyết định thành lập mặt trận

- A. phản đế. B. Dân chủ. C. Việt Minh. D. Liên Việt.

Câu 20: Từ 1946 - 1950, nhiệm vụ trọng tâm của Liên Xô là

- A. mở rộng quan hệ đối ngoại. B. xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật.
- C. khôi phục kinh tế sau chiến tranh. D. phá thế bị bao vây, cấm vận.

Câu 21: Cuộc đấu tranh chống chế độ phân biệt chủng tộc ở Châu Phi được xếp vào cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc vì chế độ phân biệt chủng tộc

- A. là một hình thái của chủ nghĩa thực dân. B. có quan hệ mật thiết với chủ nghĩa thực dân .
- C. do thực dân xây dựng và nuôi dưỡng. D. là tay sai của chủ nghĩa thực dân .

Câu 22: Hình thức chiến tranh xâm lược thực dân kiểu mới của Mỹ trong thời kì 1954-1975 ở Việt Nam, được tiến hành bằng quân đội Mỹ và quân một số nước đồng minh là chiến lược

- A. “Chiến tranh đặc biệt”. B. “Chiến tranh cục bộ”.
- C. “Đông Dương hóa chiến tranh”. D. “Việt Nam hóa chiến tranh”.

Câu 23: Vì sao tổ chức Liên hợp quốc hoạt động theo một trong những nguyên tắc: “Giải quyết các tranh chấp quốc tế bằng biện pháp hòa bình”?

- A. Nhằm duy trì một nền hòa bình và an ninh thế giới lâu dài.
- B. Nhằm tôn trọng toàn vẹn lãnh thổ và độc lập chính trị các nước.
- C. Để phát triển các mối quan hệ hữu nghị giữa các dân tộc.
- D. Tránh sự tác động và chi phối của chiến tranh lạnh.

Câu 24: Đảng cộng sản Đông Dương chuyển hướng chỉ đạo sách lược cách mạng trong thời kì 1936- 1939 dựa trên cơ sở nào?

- A. Tình hình thế giới và Việt Nam có sự thay đổi.
- B. Đảng cộng sản Việt Nam đã được phục hồi .
- C. Thực tiễn cách mạng Việt Nam có sự thay đổi hoàn toàn.
- D. Chủ nghĩa phát xít chuẩn bị lên nắm quyền ở một số nước.

Câu 25: Sau khi giành được độc lập, nhóm năm nước sáng lập Hiệp hội các nước Đông Nam Á (ASEAN) thực hiện chiến lược kinh tế hướng nội là do tác động của yếu tố nào sau đây?

- A. Thiếu nguồn vốn, nguyên liệu, công nghệ.
- B. Chiến tranh thế giới thứ hai đã kết thúc.
- C. Đất nước nghèo nàn, lạc hậu, kinh tế khó khăn.
- D. Tất cả các nước Đông Nam Á đã giành được độc lập.

Câu 26: Năm 1930, Nguyễn Ái Quốc triệu tập Hội nghị hợp nhất các tổ chức cộng sản là do

- A. tổng bộ Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên nêu ra yêu cầu hợp nhất.
- B. các tổ chức cộng sản trong nước đề nghị hợp nhất.
- C. phong trào cách mạng Việt Nam đang đứng trước nguy cơ bị chia rẽ lớn.
- D. phong trào công nhân đã phát triển đến trình độ hoàn toàn tự giác.

Câu 27: Sau Hiệp định Giơnevơ năm 1954 về Đông Dương được kí kết, Mỹ dựng lên chính quyền Ngô Đình Diệm ở miền Nam Việt Nam **không** nhằm thực hiện âm mưu

- A. chia cắt lâu dài hai miền Nam, Bắc nước ta.
- B. biến miền Nam Việt Nam thành thuộc địa kiểu mới.
- C. biến nước ta thành thị trường cạnh tranh hàng hoá của Mỹ.
- D. biến miền Nam Việt Nam thành căn cứ quân sự.

Câu 28: Trong thời kì thực hiện chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” (1961-1965) ở miền Nam Việt Nam, Mỹ lập “ấp chiến lược” nhằm

- A. phát triển kinh tế ở nông thôn miền Nam.
- B. cô lập nhân dân với lực lượng cách mạng.
- C. cô lập cách mạng Việt Nam với quốc tế.
- D. thực hiện cải cách ruộng đất ở miền Nam.

Câu 29: Nguyên nhân nào sau đây là nhân tố quyết định hàng đầu dẫn đến sự phát triển của kinh tế Nhật Bản giai đoạn 1952 - 1973?

- A. Các công ti năng động, có tầm nhìn xa.
- B. Chi phí quốc phòng thấp.
- C. Vai trò quản lí có hiệu quả của nhà nước.
- D. Con người được coi là vốn quý.

Câu 30: Thắng lợi của mặt trận nào quyết định đến thắng lợi trên mặt trận ngoại giao trong cuộc kháng chiến toàn quốc chống Pháp (1946-1954) của nhân dân Việt Nam?

- A. Chính trị.
- B. Quân sự.
- C. Văn hóa.
- D. Kinh tế.

Câu 31: Nội dung nào phản ánh **không** chính xác tính chất dân chủ của Cách mạng tháng Tám năm 1945?

- A. Đem lại các quyền tự do dân chủ cho nhân dân.
- B. Mở ra kỉ nguyên nhân dân lao động nắm chính quyền.
- C. Xóa bỏ chế độ phong kiến tồn tại hàng nghìn năm.
- D. Xóa bỏ chế độ sở hữu ruộng đất của địa chủ.

Câu 32: Thắng lợi nào của nhân dân Việt Nam đã góp phần chuyển biến quan hệ quốc tế từ đối đầu sang xu thế hòa hoãn?

- A. Chiến dịch Điện Biên Phủ 1954.
- B. Trận “Điện Biên Phủ trên không” 1972.
- C. Cuộc Tổng tấn công và nổi dậy Mậu Thân 1968.
- D. Hiệp định Pa ri kí kết năm 1973.

Câu 33: Công lao của Nguyễn Ái Quốc có ý nghĩa quyết định cho những bước phát triển nhảy vọt trong lịch sử phát triển của dân tộc Việt Nam là

- A. soạn thảo Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng.
- B. hợp nhất các tổ chức cộng sản thành Đảng Cộng sản.
- C. tìm ra con đường cứu nước đúng đắn.
- D. thành lập hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên.

Câu 34: Phong trào cách mạng 1930 - 1931 ở Việt Nam có tính triệt để vì

- A. hình thành mặt trận dân tộc thống nhất.
- B. có các hình thức đấu tranh phong phú.
- C. không ảo tưởng về kẻ thù dân tộc.
- D. đề cao nhiệm vụ giải phóng dân tộc.

Câu 35: Hiệp định Sơ bộ 6-3-1946 và Tạm ước Việt - Pháp 14-9-1946 có điểm tương đồng về ý nghĩa là

- A. củng cố được chính quyền cách mạng.
- B. bảo vệ vững chắc độc lập chủ quyền.
- C. tránh được cuộc chiến đấu với Pháp.
- D. cho ta có thêm thời gian củng cố lực lượng.

Câu 36: Các tổ chức Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên, Tân Việt cách mạng đảng, Việt Nam Quốc dân đảng có điểm chung là đều

- A. chú trọng lấy lực lượng binh lính người Việt làm lực lượng chủ lực.
- B. chủ trương lãnh đạo quần chúng đấu tranh giành lại độc lập cho dân tộc.
- C. đứng trên lập trường của giai cấp vô sản để giải quyết vấn đề dân tộc.
- D. tập hợp đông đảo giai cấp công, nông và bám rễ sâu trong quần chúng.

Câu 37: Điểm mới của Nghị quyết Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương Đảng tháng 5 - 1941 so với Luận cương chính trị tháng 10 - 1930 và Nghị quyết Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng tháng 7-1936 của Đảng Cộng sản Đông Dương là chủ trương

- A. thành lập ở mỗi nước Đông Dương một đảng riêng.
- B. thành lập mỗi nước Đông Dương một mặt trận riêng.
- C. hoàn thành triệt để nhiệm vụ cách mạng ruộng đất.
- D. thành lập hình thức chính quyền công nông binh.

Câu 38: Trật tự hai cực Ianta và trật tự thế giới theo hệ thống Vécxai - Oasinhton có điểm giống là đều

- A. hình thành gắn với kết cục của chiến tranh thế giới.
- B. có tổ chức quốc tế để giám sát và duy trì hòa bình là Liên Hiệp Quốc.
- C. có sự đối đầu về hai hệ thống chính trị đối lập (TBCN và XHCN).
- D. sụp đổ đưa tới sự bùng nổ của một cuộc chiến tranh thế giới mới.

Câu 39: Trong gần bốn thập kỉ đối đầu căng thẳng giữa hai siêu cường, hai phe tư bản chủ nghĩa và xã hội chủ nghĩa nhưng phần lớn các quốc gia trên thế giới đều tồn tại hòa bình vừa hợp tác vừa đấu tranh vì

- A. cuộc chạy đua vũ trang kéo dài đã làm cho Xô, Mĩ suy giảm thế mạnh.
- B. kinh tế Liên Xô ngày càng rơi vào tình trạng khủng hoảng, suy thoái.
- C. ý chí đấu tranh giữ gìn hòa bình của các dân tộc được đề cao.
- D. sự vươn lên của Nhật Bản và Tây Âu tạo nên sức cạnh tranh đối với Xô, Mĩ.

Câu 40: Bài học kinh nghiệm nào được rút ra từ hoạt động cứu nước của Phan Bội Châu và Phan Châu Trinh đầu thế kỉ XX ?

- A. Điều kiện tiên quyết để giải phóng dân tộc là phải tập hợp được lực lượng từ bên ngoài.
- B. Phải xác định đúng kẻ thù dân tộc, tập trung mũi nhọn đấu tranh vào kẻ thù chính.
- C. Kết hợp đấu tranh quân sự và ngoại giao, nhờ các nước đế quốc giúp đỡ để giải phóng.
- D. Ngọn cờ phong kiến đã lỗi thời cần tiếp thu con đường cứu nước mới dân chủ tư sản.

----- Hết -----